

## BS Đinh Thị Hoàng Nga -

### 1. MỞ ĐẦU

Thuốc giãn phế quản giữ vai trò quan trọng trong điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính (COPD) vì có hiệu quả tích cực trong điều trị và tính an toàn đối với bệnh nhân.

Những lợi ích của thuốc giãn phế quản:

- Thuốc giúp cải thiện chức năng hô hấp bằng cách làm giãn cơ trơn đường thở.
- Thuốc thường được chỉ định cho bệnh nhân COPD giai đoạn nặng để làm giảm triệu chứng, tăng sự thoải mái và mức độ nghiêm trọng của đợt khởi phát, cải thiện khả năng vận động và tình trạng sức khỏe.

### 2. CÁC NHÓM THUỐC GIÃN PHẾ QUẢN

#### 2.1. Thuốc chẹn $\alpha_1$ và $\beta_2$

Thuốc có cơ chế hoạt động chính là giãn cơ trơn đường thở.

Có 2 nhóm chính là SABA (thuốc chẹn  $\alpha_1$  và  $\beta_2$  tác động ngắn) và LAMA (thuốc chẹn  $\alpha_1$  và  $\beta_2$  tác động kéo dài)

## Thuốc giãn phế quản trong điều trị COPD

Viết bởi: Biên tập viên

Thứ hai, 08 Tháng 8 2022 10:48 - Lần cập nhật cuối: Thứ hai, 08 Tháng 8 2022 10:52

| Nhóm thuốc                            | Thời gian tác dụng | Tác dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------------------------------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>SABA (albuterol, levalbuterol)</b> | 4 - 6 giờ          | <ul style="list-style-type: none"><li>•Kích thích thụ thể <math>\beta_2</math>- adrenergic, có thể dẫn đến nhịp nhanh xoang</li><li>•Có thể dẫn đến rối loạn nhịp tim ở bệnh nhân nhạy cảm</li><li>•Có thể dẫn đến run quá mức ở bệnh nhân lớn tuổi được điều trị bằng liều cao</li></ul> |
| <b>LABA (formoterol, salmeterol)</b>  | $\geq 12$ giờ      |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

| Nhóm thuốc  | Ví dụ                   | Tác dụng bất lợi                                                                                                              |
|-------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>SABA</b> | Ipratropium, oxitropium | <ul style="list-style-type: none"><li>•Đây là nhóm thuốc an toàn</li><li>•Tác động bất lợi thường gặp là khô miệng.</li></ul> |
| <b>LAMA</b> | Tiotropium, aclidinium  |                                                                                                                               |